

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ  
VÀ CÔNG NGHIỆP-VINACOMIN

Số: 879/TCKT-VIMCC

V/v: Công bố thông tin

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi :** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin
2. Mã chứng khoán: TVM
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 565 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
4. Điện thoại: 024. 38 544 252 Fax: 024. 38 543 164
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phùng Đức Trường – Kế toán trưởng
6. Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết Hội đồng quản trị số 07.19/NQ-VIMCC ngày 16 tháng 12 năm 2019.
7. Nội dung chi tiết được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ:  
**<http://vimcc.vn/>**
8. Công ty xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT  
KẾ TOÁN TRƯỞNG  
  
Phùng Đức Trường

Số: 07.19/NQ-VIMCC

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ VÀ CÔNG NGHIỆP-VINACOMIN**

Ngày 16 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin (sau đây gọi là Công ty), 565 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Hà Nội, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty đã họp dưới sự chủ trì của Ông Nguyễn Trọng Hùng - Chủ tịch HĐQT để bàn về một số nội dung công việc trong Công ty.

Tham gia họp gồm các Ông:

- |                     |               |
|---------------------|---------------|
| - Nguyễn Trọng Hùng | Chủ tịch HĐQT |
| - Lê Văn Duẩn       | Ủy viên HĐQT  |
| - Lê Việt Phương    | Ủy viên HĐQT  |

**I. Nội dung:**

1. Thông qua về việc dự kiến kết quả SXKD năm 2019 của Công ty.
2. Thông qua chiến lược phát triển Công ty
3. Thông qua Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng.
4. Thông qua về việc thực hiện công tác tái cơ cấu mô hình tổ chức, định biên lao động Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin giai đoạn 2017 – 2020.
5. Thông qua về việc quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo thuộc diện TKV quản lý.

6. Thông qua về việc ủy quyền ký hợp đồng hạn mức tín dụng năm 2020.

**II. Quyết nghị:**

1. Thông qua về việc dự kiến kết quả SXKD năm 2019 của Công ty.

Căn cứ Tờ trình số 411/TTr-VIMCC ngày 13/12/2019 của Giám đốc Công ty về việc dự kiến kết quả SXKD năm 2019.

Sau khi thảo luận, Hội đồng quản trị thống nhất thông qua về việc dự kiến kết quả SXKD năm 2019 của Công ty như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch PHKD 2019	Dự kiến thực hiện năm 2019	Tỷ lệ %	
						So với cùng kỳ	So với KH năm 2019
1	Nộp ngân sách	Tr.đ	16.689		14.095	84,5	
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	202.022	178.080	180.900	89,5	101,6
2.1	Công tác tư vấn, thiết kế	Tr.đ	88.659	92.888	92.956	104,8	100,1
2.2	Công tác dịch vụ tổng hợp	Tr.đ	113.281	85.150	87.766	77,5	103,1
2.3	Tài chính và khác	Tr.đ	82	42	177	215,9	421,4
3	Tổng giá trị sản xuất	Tr.đ	99.241	88.887	88.892	89,6	100,0
3.1	Công tác tư vấn, thiết kế	Tr.đ	78.484	76.222	77.150	98,3	101,2
3.2	Công tác dịch vụ tổng hợp	Tr.đ	20.757	12.665	11.742	56,6	92,7
4	Lợi nhuận	Tr.đ	1.423	1.396	1.450	101,9	103,9
5	Cổ tức phân phối	%	0		4		
6	Lao động tiền lương						
6.1	Lao động bình quân trong danh sách	Người	344	352	324	94,2	92,0
6.2	Tiền lương b/q theo LĐ trong danh sách	1000đ/ng/th	8.836	9.011	9.120	103,2	101,2
7	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	331	441	437	132,0	99,1

Căn cứ Nghị quyết, Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện để hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2019.

## 2. Thông qua chiến lược phát triển Công ty.

Căn cứ Tờ trình số 405/TTr-VIMCC ngày 10/12/2019 của Giám đốc Công ty về việc Chiến lược phát triển Công ty đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

Sau khi thảo luận, Hội đồng quản trị thống nhất thông qua Chiến lược phát triển Công ty đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Nghị quyết, Giám đốc Công ty báo cáo xin ý kiến Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

## 3. Thông qua Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng.

Căn cứ tờ trình số 369/TTr-VIMCC ngày 05/11/2019 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin.

Sau khi thảo luận, Hội đồng quản trị thống nhất thông qua Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin.

Căn cứ Nghị quyết, Chủ tịch HĐQT ban hành quyết định thực hiện.

4. Thông qua về việc thực hiện công tác tái cơ cấu mô hình tổ chức, định biên lao động Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin giai đoạn 2017 – 2020.

Sau khi nghe Giám đốc Công ty báo cáo về việc thực hiện tái cơ cấu mô hình tổ chức Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin giai đoạn 2017 – 2020.

Hội đồng quản trị thống nhất thông qua về việc thực hiện tái cơ cấu mô hình tổ chức Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin giai đoạn 2017 – 2020 theo báo cáo số 853/BC-VIMCC ngày 10/12/2019.

Căn cứ Nghị quyết, giao Giám đốc Công ty báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam để tiếp tục tổ chức thực hiện.

#### **5. Thông qua quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo.**

Căn cứ Công văn số 5467/TKV-TCNS ngày 01/11/2019 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam về việc thông qua quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo.

Sau khi thảo luận, Hội đồng quản trị thống nhất thông qua quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin giai đoạn 2016 – 2020 và giai đoạn 2020 – 2025 (sau rà soát, bổ sung).

#### **6. Thông qua việc vay vốn lưu động, mở L/C và thực hiện bảo lãnh tại các Ngân hàng.**

Căn cứ tờ trình số 855/TTr-VIMCC ngày 11/12/2019 của Giám đốc Công ty về việc ủy quyền ký hợp đồng hạn mức tín dụng năm 2020.

Sau khi thảo luận, HĐQT thống nhất thông qua việc ủy quyền ký hợp đồng hạn mức tín dụng năm 2020 như sau:

6.1. Ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký kết các hợp đồng hạn mức vay vốn lưu động, giấy tờ liên quan đến vay vốn ngân hàng, cá nhân, mở L/C, bảo lãnh tại các Ngân hàng Công ty mở tài khoản.

6.2. Ủy quyền cho Giám đốc Công ty dùng tài sản (quyền đòi nợ và các tài sản) của Công ty và các Chi nhánh thế chấp ngân hàng để đảm bảo nghĩa vụ vay vốn, mở L/C và bảo lãnh tại ngân hàng.

##### **6.3. Hạn mức tín dụng:**

- Hạn mức vay vốn lưu động tối đa tại mọi thời điểm ở các Ngân hàng không vượt quá 28.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi tám tỷ đồng).

- Hạn mức mở L/C tại mọi thời điểm ở các Ngân hàng không vượt quá 50.000.000.000 (Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng).

- Hạn mức bảo lãnh tối đa tại mọi thời điểm ở các ngân hàng không vượt quá 50.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng).

Trong đó Ủy quyền lại cho Giám đốc các Chi nhánh trực thuộc ký hợp đồng hạn mức vay vốn lưu động của ngân hàng, cá nhân, mở L/C và bảo lãnh như sau:

+ Hạn mức tín dụng của Chi nhánh công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin - Xí nghiệp thương mại và chuyển giao công nghệ tối đa là: Hạn mức vay vốn lưu động: 5.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ đồng); Hạn mức mở L/C: 10.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười tỷ đồng); Hạn mức bảo lãnh: 10.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười tỷ đồng).

7543  
TY  
IÂN  
U TÚ  
NGHI  
COMIN  
ÂN - TP

+ Hạn mức tín dụng của Chi nhánh Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin - Xí nghiệp Dịch vụ tổng hợp và xây dựng tối đa là: Hạn mức vay vốn lưu động: 3.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ đồng); Hạn mức bảo lãnh: 6.000.000.000 (Bằng chữ: Sáu tỷ đồng).

+ Hạn mức tín dụng của Chi nhánh Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin - Xí nghiệp Thiết kế than Hòn Gai tối đa là: Hạn mức vay vốn lưu động: 5.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ đồng); Hạn mức bảo lãnh: 6.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ đồng).


6.4. Thời gian huy động: Kể từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2020.

6.5. Các hợp đồng tín dụng đã ký đang còn hiệu lực, Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục ủy quyền cho Giám đốc Công ty thực hiện.

Căn cứ Nghị quyết giao cho Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện.

### Các UVHĐQT

Lê Văn Duẩn



Lê Việt Phương



### CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Trọng Hùng



### Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Kế TTr Công ty (03 bản, để CBTT);
- Phòng KH, TCKT, HCNS;
- Lưu HĐQT.

Số: 411/TTr-VIMCC

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2019

## TỜ TRÌNH

*Về việc Thông qua một số chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 (dự kiến)*

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin;

Căn cứ Quyết định số 2227/QĐ-TKV ngày 24/12/2018 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc ban hành các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2019 của Tập đoàn các công ty TKV;

Căn cứ Quyết định số 476/QĐ-VIMCC ngày 26/12/2018 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin.

Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin;

Giám đốc Công ty kính trình Hội đồng Quản trị Công ty thông qua một số chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 (dự kiến) như sau:

### 1. Ký kết hợp đồng

Giá trị hợp đồng Công ty dự kiến ký được trong năm 2019 là: 223.197 tr.đồng, bằng 157,7% giá trị thực hiện cùng kỳ năm 2018 (141.487 tr.đồng) và bằng 125,3% kế hoạch PHKD năm 2019 (178.080 tr.đồng).

Trong đó:

- Tư vấn thiết kế: 106.433 tr.đồng, bằng 123,6% giá trị thực hiện cùng kỳ năm 2018 (86.069 tr.đồng) và bằng 114,5% kế hoạch PHKD năm 2019 (92.888 tr.đồng);

- Dịch vụ tổng hợp và xây dựng: 116.764 tr.đồng, bằng 210,7% giá trị thực hiện cùng kỳ năm 2018 (55.418 tr.đồng) và bằng 137,1% kế hoạch PHKD năm 2019 (85.150 tr.đồng).

### 2. Nghiệm thu thanh toán

Trong năm 2019 toàn Công ty dự kiến nghiệm thu được 180.722 tr.đồng, bằng 89,5% giá trị thực hiện năm 2018 (201.940 tr.đồng) và 101,6% kế hoạch PHKD năm 2019 (178.038 tr.đồng).

Trong đó:

+ Tư vấn thiết kế: 92.956 tr.đồng, bằng 104,8% giá trị thực hiện cùng kỳ năm 2018 (88.659 tr.đồng) và bằng 100,1% kế hoạch PHKD năm 2019 (92.888 tr.đồng);

+ Dịch vụ tổng hợp và xây dựng: 87.766 tr.đồng, bằng 77,5% giá trị thực hiện cùng kỳ năm 2018 (113.281 tr.đồng) và bằng 103,1% kế hoạch PHKD năm (85.150 tr.đồng).

### 3. Một số chỉ tiêu kết quả SXKD năm 2019 (dự kiến)



Một số chỉ tiêu chủ yếu của kết quả SXKD năm 2019 (dự kiến) như bảng sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chi tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	KH PHKD năm 2019	D/k thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % so với	
						Cùng kỳ	KH PHKD
1	Nộp Ngân sách		16.689,25	Theo QĐ	14.095	84,5	
2	Doanh thu	Tr.đ	202.022,36	178.080	180.900	89,5	101,6
-	<i>Tư vấn thiết kế</i>	„	88.659,06	92.888	92.956	104,8	100,1
-	<i>Dịch vụ tổng hợp và XD</i>	„	113.281,16	85.150	87.766	77,5	103,1
-	<i>Hoạt động Tài chính và khác</i>	„	82,14	42	177	215,9	421,4
3	Giá trị sản xuất	„	99.241,54	88.887	88.892	89,6	100,0
-	<i>Tư vấn thiết kế</i>	„	78.484,79	76.222	77.150	98,3	101,2
-	<i>Dịch vụ tổng hợp và XD</i>	„	20.756,75	12.665	11.742	56,6	92,7
4	Lợi nhuận	„	1.423,20	1.396	1.450	101,9	103,9
5	Lao động, tiền lương	„					
-	<i>Lao động bình quân</i>	Người	344	352	324	94,2	92,0
-	<i>Tiền lương b/q /tháng</i>	1000đ	8.836	9.011	9.120	103,2	101,2
6	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	331	441	437	132,0	99,1

Kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Ban Giám đốc (e-copy);
- Lưu VT, KH.

GIÁM ĐỐC



Lê Văn Dẫn



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ  
MỎ VÀ CÔNG NGHIỆP-VINACOMIN

Số 405 /Tr-VIMCC

V/v: Thông qua Chiến lược phát triển  
Công ty đến năm 2025 và định hướng đến  
năm 2030

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2019

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và Công nghiệp – Vinacomin

Thực hiện Thông báo số 38/TB-TKV ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV) về kết luận của Chủ tịch HĐQT Lê Minh Chuẩn tại buổi làm việc tại Công ty và văn bản số 1434/TKV-TCNS ngày 26/3/2019 của TKV v/v triển khai kết luận của Chủ tịch Hội đồng thành viên TKV, Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và Công nghiệp - Vinacomin đã xây dựng Chiến lược phát triển Công ty đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 với những nội dung tóm tắt như sau:

### 1. Định hướng phát triển mô hình kinh doanh và tổ chức quản lý

- Từ nay đến năm 2021 Công ty tiếp tục tái cơ cấu và hoàn thiện mô hình kinh doanh và tổ chức quản lý như sau:

+ Thoái vốn tại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ Lương Sơn

+ Xã hội hóa bộ phận bảo vệ của Cơ quan Công ty.

+ Hợp nhất Xí nghiệp Thương mại và chuyển giao công nghệ với Xí nghiệp Dịch vụ tổng hợp và xây dựng.

+ Mua lại toàn bộ phần vốn góp của các cổ đông khác tại Công ty CP Tư vấn đầu tư than Uông Bí, chuyển đơn vị này thành Chi nhánh của Công ty mẹ, sau đó tái cơ cấu với Xí nghiệp Thiết kế Than Hòn Gai (thông qua hình thức hợp nhất hoặc sáp nhập) để thu gọn đầu mối.

- Sau năm 2021: Ổn định tổ chức.

### 2. Định hướng phát triển nguồn nhân lực

- Duy trì tổng số lượng lao động như hiện nay.

- Rà soát, tinh giảm số lao động dôi dư tại các phòng nghiệp vụ, đảm bảo sự cân đối về lực lượng lao động giữa các nhóm (tỷ lệ lao động của nhóm quản lý và phục vụ, phụ trợ giảm dần xuống còn dưới 30%).

- Tuyển dụng bổ sung cán bộ cho các ngành nghề còn thiếu, còn yếu, bù đắp số lao động nghỉ chế độ và chuyển công tác.

- Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Đào tạo nâng cao kiến thức thực tế cho các cán bộ trẻ.





### 3. Định hướng phát triển sản phẩm

#### ➤ Dịch vụ tư vấn thiết kế

- *Lập Quy hoạch*: Phối hợp với một số đơn vị tham gia dự thầu lập quy hoạch phát triển năng lượng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; tiếp tục thực hiện lập các quy hoạch vùng và quy hoạch chi tiết xây dựng cho các đơn vị thuộc Tập đoàn TKV.

- *Khảo sát xây dựng*: Tiếp tục tham gia dự thầu thực hiện các công trình khảo sát, đo đạc địa hình và khoan địa chất công trình.

- *Tư vấn, thiết kế/thăm tra thiết kế các công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản, hóa chất*: Tư vấn, thiết kế/thăm tra các công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản vẫn sẽ là sản phẩm cốt lõi và là xương sống của Công ty.

- *Tư vấn, thiết kế/thăm tra thiết kế các công trình giao thông, dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, nông nghiệp và phát triển nông thôn*: Đồng thời với việc tư vấn thiết kế mỏ Công ty thực hiện tư vấn, thiết kế/thăm tra thiết kế các công trình giao thông, dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- *Tư vấn giám sát thi công*: Đây là một thị trường có tiềm năng lớn mà Công ty có thể khai thác, đặc biệt giám sát thi công những công trình trọng lò.

- *Quản lý dự án (QLDA)*: QLDA các công trình mỏ đang còn là lĩnh vực đầy tiềm năng mà Công ty có thể tham gia.

➤ **Nghiên cứu khoa học**: Tiếp tục được hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước đưa công nghệ mới vào ngành than thông qua các đề tài nghiên cứu khoa học.

#### ➤ Dịch vụ tổng hợp và xây dựng

- *Khoan thăm dò trong lò*: Tiếp tục duy trì thi công khoan thăm dò khai thác, tháo nước tại các mỏ của Tập đoàn TKV khoảng 3.000 mét khoan với giá trị khoảng 10 tỷ đồng mỗi năm.

- *Thương mại và chuyển giao công nghệ*: Tiếp tục quan tâm để giữ vững và mở rộng thị trường nhằm mục đích tạo công ăn việc làm cho đội ngũ cán bộ hiện có.

### 4. Định hướng phát triển thị trường

#### ➤ Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam

- *Công nghiệp than*: Tổng nhu cầu vốn đầu tư cho cả giai đoạn này vào khoảng trên 172 ngàn tỷ đồng, tương đương 17,2 ngàn tỷ đồng/năm. Riêng đối với ngành công nghiệp than của TKV thì theo dự kiến cho kế hoạch 5 năm, giai đoạn từ 2021÷2025, mỗi năm Tập đoàn đầu tư xây dựng gần 10 ngàn tỷ đồng. Như vậy, hiện nay và trong tương lai ngành công nghiệp than của TKV vẫn là một thị trường rộng lớn của Công ty, cần được duy trì và phát triển.

- *Công nghiệp điện*: Mức độ đầu tư của ngành công nghiệp điện của TKV còn rất lớn, tương đương ngành công nghiệp than. Tuy nhiên, khả năng thâm nhập của Công ty vào lĩnh vực này còn hạn chế do còn hạn chế về năng lực trong lĩnh vực này.

- *Công nghiệp hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp*: Khối lượng công việc ở

23754  
CÔNG TY  
PHÂN  
ĐẦU TƯ  
CÔNG NGHIỆP  
NACOM  
XUÂN

Tổng công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ-Vinacomin mà Công ty có thể tham gia là không nhiều.

➤ **Ngoài Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam**

- **Công nghiệp than:** Trong giai đoạn sau năm 2020 với việc đầu tư khai thác triệt để thị trường này, mỗi năm có thể đem lại doanh thu cho Công ty từ 10÷15 tỷ đồng.

- **Công nghiệp điện:** Tiếp tục duy trì và phát huy mối quan với các Công ty Điện lực của các tỉnh mà Công ty đã có thương hiệu và uy tín như tỉnh Hoà Bình, Thái Nguyên, Bắc Cạn... để tìm kiếm việc làm.

**5. Định hướng hợp tác và hội nhập quốc tế**

Định hướng trong thời gian tới Công ty tiếp tục hợp tác với các đơn vị nghiên cứu thiết kế nước ngoài như Trung Quốc, Ba Lan... để tư vấn thiết kế mức xuống sâu các mỏ hầm lò tại khu vực Quảng Ninh, đồng bằng Sông Hồng.

**6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn từ năm 2020÷2025**

Một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn từ năm 2020 ÷ 2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	<b>Doanh thu</b>	<i>Tỷ đ</i>	185	190	196	204	214	224
	<i>Tốc độ gia tăng</i>	%	98,2	102,7	103,2	104,1	104,9	104,7
1.1	<b>Tư vấn thiết kế</b>	<i>Tỷ đ</i>	93	96	100	105	110	115
	<i>Tốc độ gia tăng</i>	%	103	103	104	105	105	105
	<i>Tỷ trọng</i>	%	50,3	50,5	51,0	51,5	51,4	51,3
	Tr. đó: TKV		85	85	85	86	89	92
	<i>Tỷ trọng</i>	%	91,4	88,5	85,0	81,9	80,9	80,0
1.2	<b>Dịch vụ TH và XD</b>	„	92	94	96	99	104	109
	<i>Tốc độ gia tăng</i>	%	94	102	102	103	105	105
	Tr. đó: Khoan thăm dò	<i>Tỷ đ</i>	9	9	10	10	10	10
2	<b>Giá trị sản xuất</b>	„	89	102	106	111	116	122
2.1	<b>Tư vấn thiết kế</b>	„	77	85	89	93	97	102
2.2	<b>Dịch vụ TH và XD</b>	„	12	17	18	18	19	20
3	<b>Tổng chi phí</b>		181	186	192	198	207	217
4	<b>Lợi nhuận</b>	„	1,50	1,50	1,50	1,70	2,00	2,00
5	<b>Lao động, tiền lương</b>							
	Lao động bình quân	<i>Người</i>	322	322	322	322	322	322
	Tiền lương b/q /người-tháng	<i>Tr.đ</i>	9,5	10,9	11,3	12,2	12,9	13,7

Kính trình Hội đồng quản trị Công ty xem xét thông qua.


  
**Lê Văn Duẩn**

Số: 369 /TTr-VIMCC

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### Về việc ban hành Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin;

Căn cứ Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 2200/QĐ-TKV ngày 22/12/2018 và Quyết định số 443/QĐ-TKV ngày 20/3/2019 của HĐQT Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

Giám đốc Công ty đã chỉ đạo phòng Kế hoạch chủ trì soạn thảo Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng thay cho quy chế cũ không còn phù hợp. Ngày 27/8/2019, phòng Kế hoạch gửi bản dự thảo Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng lên cổng thông tin điện tử Công ty để lấy ý kiến góp ý.

Căn cứ ý kiến đóng góp của các phòng ban, Xí nghiệp, Công ty con phòng Kế hoạch đã chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện Quy chế phù hợp với Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và các văn bản hiện hành của Nhà nước.

Giám đốc Công ty kính trình HĐQT thông qua Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin (*dự thảo Quyết định và nội dung dự thảo Quy chế kèm theo Tờ trình này*).

Kính trình Hội đồng quản trị xem xét thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Lưu VT, HCNS, KH.

GIÁM ĐỐC



Lê Văn Duẩn

## BÁO CÁO

### Về việc thực hiện tái cơ cấu mô hình tổ chức Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin giai đoạn 2017 - 2020

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin.

Căn cứ Công văn số 6198/TKV-TCNS ngày 27/12/2018 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc hướng dẫn định biên lao động.

Căn cứ Công văn số 4348/TKV-TCNS ngày 27/8/2019 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc tái cơ cấu mô hình tổ chức, định biên lao động Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp giai đoạn 2017 – 2020.

Căn cứ Nghị quyết số 05.19/NQ-VIMCC ngày 05/9/2019; Nghị quyết số 06.19/NQ-VIMCC ngày 14/10/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin.

Ngày 06/9/2019 Công ty đã thành lập Ban chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác tái cơ cấu mô hình tổ chức Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định số 292/QĐ-VIMCC và phân công nhiệm vụ Ban chỉ đạo theo Quyết định số 303/QĐ-VIMCC ngày 10/9/2019.

Giám đốc Công ty báo cáo Hội đồng quản trị về việc thực hiện tái cơ cấu mô hình tổ chức, định biên lao động Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp giai đoạn 2017-2020 như sau:

#### **1. Thoái vốn tại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ Lương Sơn**

##### **1.1. Thông tin chung về Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ Lương Sơn**

Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ Lương Sơn (sau đây gọi tắt là Công ty Lương Sơn) được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5400384751 ngày 02/02/2012; Ngành nghề kinh doanh chính (0810): Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét và một số ngành nghề kinh doanh khác.

Vốn điều lệ: 8.000.000.000 đồng (Tám tỷ đồng) từ 05 cổ đông sáng lập góp vốn. Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin (VIMCC) góp 30% số vốn điều lệ là 2.400.0000 đồng (Hai tỷ bốn trăm triệu đồng), góp vốn bằng sản phẩm tư vấn thiết kế, được xác định trên cơ sở Chứng thư thẩm định giá số 41/CT-VVFC/NV3 ngày 19/01/2012 của Công ty cổ phần Định giá và Dịch vụ tài chính Việt Nam (VVFC)

và được Hội đồng quản trị VIMCC thông qua tại Nghị quyết số 02.12/NQ-VIMCC ngày 01/2/2012.

Tổng số cổ phần: 800.000 cổ phần, mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng.

Đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Đức Thọ - Giám đốc Công ty.

Vốn góp thực tế của 5 cổ đông sáng lập là 4.203.000.000 đồng (*Bốn tỷ hai trăm linh ba triệu đồng*). Trong đó, VIMCC góp 2.400.000.000 đồng (*Hai tỷ bốn trăm triệu đồng*), chiếm 57,1% quyền biểu quyết tại Công ty Lương Sơn. Số vốn góp của VIMCC được ghi nhận tại Biên bản số 1068A/VIMCC-BBBG ngày 01/10/2012 về việc bàn giao, tiếp nhận dự án khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Núi Sóng, Cao Rằm, Lương Sơn, Hòa Bình. Người đại diện quản lý phần vốn của VIMCC là Ông Lê Việt Phương – Phó giám đốc Công ty.

**\* Tình hình tài chính:**

Vốn đầu tư của các cổ đông sáng lập vào Công ty Lương Sơn là 4.203.000.000 đồng. Do Công ty giai đoạn đầu chưa đi vào khai thác nên toàn bộ chi phí phát sinh liên quan đều phục vụ Dự án khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường 3.617.263.289 đồng, các phí khác liên quan đều được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn 2.106.412.502 đồng, Thuế GTGT được khấu trừ cho dự án là 370.286.857 đồng, số dư tiền mặt tại quỹ chỉ còn 689.024 đồng (cho đến nay số tiền này cũng hết do phải nộp phí duy trì tài khoản ngân hàng).

Tại thời điểm 31/12/2015 phải trả người bán là 1.474.233.000 đồng chủ yếu liên quan đến khoản phải trả VIMCC số tiền 1.359.233.000 đồng là chi phí mà VIMCC đầu tư thực hiện dự án theo Chứng thư thẩm định giá số 41/CT-VVFC/NV3 ngày 19/01/2012 của VVFC bàn giao cho Công ty Lương Sơn được ghi nhận tại Biên bản số 1068A/VIMCC-BBBG ngày 01/10/2012. Ngoài ra, Công ty Lương Sơn còn phải trả người lao động 367.430.392 đồng, phải trả nhà cung cấp 115.000.000 đồng, phải trả ngắn hạn khác 47.528.562 đồng.

**\* Tình trạng pháp lý:**

Ngày 19/12/2016, Công ty Lương Sơn đã bị thu hồi Giấy phép khai thác khoáng sản theo Quyết định số 3197/QĐ-UBND của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hòa Bình do vi phạm các quy định trong vấn đề thực hiện đầu tư dự án khai thác khoáng sản.

Ngày 31/10/2017, Công ty Lương Sơn đã bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo Quyết định số 26/QĐ-P.ĐKKD của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hòa Bình do vi phạm Khoản c Điều 211 Luật Doanh nghiệp 2014: "*Doanh nghiệp ngừng hoạt động kinh doanh 01 năm mà không thông báo với Cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế*".

Ngày 28/9/2019, Tổng cục Thuế đã đăng công khai trên Cổng thông tin của Tổng Cục thuế tình trạng "NNT không hoạt động tại địa chỉ đăng ký".

Hiện nay, Công ty Lương Sơn không có trụ sở, không hoạt động và từ năm 2013 đến tháng 6/2015 báo cáo tài chính (*có chữ ký của Giám đốc không có chữ ký của kế toán*), từ năm 2015 đến nay không có báo cáo tài chính. Từ năm 2013 đến nay không thực hiện nghĩa vụ với cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế.

## 1.2. Nội dung công việc đã thực hiện

Nhận thấy đây là công việc rất phức tạp, cần phải thuê dịch vụ Tư vấn để thực hiện, từ ngày 25/9/2019 đến ngày 25/11/2019, VIMCC đã gửi thư mời thầu cung cấp dịch vụ tư vấn về thoái vốn tại Công ty Lương Sơn cho các đơn vị Tư vấn. Đồng thời gặp gỡ, trao đổi và bàn bạc với các đối tác gồm:

- Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS).
- Công ty CP Chứng khoán Tân Việt.
- Công ty CP Chứng khoán FPT.
- Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt.
- Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ Tin học TPHCM (AISC).
- Công ty Kiểm toán BDO.
- Công ty TNHH Kiểm toán AASC.
- Công ty Luật TNHH BROSS và Cộng sự.
- Công ty luật Vina Legal.
- Công ty luật TNHH Quốc tế Hồng Thái và Đồng nghiệp.

Trong quá trình đàm phán, trao đổi với các đơn vị Tư vấn đều trả lời trực tiếp hoặc bằng văn bản (có bản chi tiết đính kèm), cụ thể như sau:

- Với tình trạng hiện nay của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mở Lương Sơn thì việc thoái vốn của VIMCC tại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mở Lương Sơn không thể thực hiện các thủ tục thoái vốn theo quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Để thực hiện thoái vốn tại Công ty Lương Sơn và thu được đầy đủ giá trị vốn góp và công nợ của VIMCC thì Công ty Lương Sơn phải thực hiện việc khôi phục tình trạng pháp lý của doanh nghiệp và xin cấp lại giấy phép khai thác khoáng sản.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 64 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 12 Thông tư 02/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp quy định việc khôi phục tình trạng pháp lý (i) chỉ được thực hiện trong thời hạn 180 ngày kể từ ngày Phòng ĐKKD ra Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và (ii) doanh nghiệp chưa chuyển sang tình trạng đã giải thể Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Tại thời điểm ngày 31/10/2017, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hòa Bình đã ra Quyết định số 26/QĐ-P.ĐKKD về việc Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty Lương Sơn. Như vậy, theo quy định pháp luật, tính đến thời điểm hiện tại, Công ty Lương Sơn đã hết thời hạn thực hiện khôi phục tình trạng pháp lý doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, VIMCC chỉ là 1 trong 5 cổ đông sáng lập nên không thể thực hiện việc khôi phục tình trạng pháp lý của Công ty Lương Sơn theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Với các lý do trên, việc thoái vốn của VIMCC tại Công ty cổ phần Tư vấn mở Lương Sơn là không thể thực hiện được. Đề nghị Hội đồng quản trị Công ty xem xét và báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

## 2. Tái cơ cấu Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Ưông Bí

Ngày 04/11/2019, VIMCC đã ký hợp đồng số 051119.001/HĐTĐ.KT5 với Công ty TNHH Kiểm toán AASC về việc cung cấp dịch vụ thẩm định giá: Giá trị vốn chủ sở hữu Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Ưông Bí (sau đây gọi tắt là Công ty Ưông Bí) tại thời điểm 30/09/2019 để VIMCC làm căn cứ mua vốn cổ phần tại Công ty này.

Tiếp tục thực hiện việc:

- Xây dựng phương án và lộ trình tái cơ cấu Công ty.
- Mua lại phần vốn góp của cổ đông còn lại.

Các bước thực hiện theo trình tự: Sau khi mua toàn bộ cổ phần, thực hiện chuyển đổi Công ty Ưông Bí thành Công ty TNHH MTV => Điều chuyển về VIMCC => Điều chuyển về Xí nghiệp Thiết kế than Hòn Gai theo trình tự, thủ tục quy định pháp luật hiện hành. Hoàn thành trong năm 2020.

## 3. Hợp nhất Xí nghiệp Thương mại và chuyển giao công nghệ và Xí nghiệp Dịch vụ tổng hợp và xây dựng

Xây dựng phương án và lộ trình hợp nhất 2 Xí nghiệp, trình Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt trong quý I năm 2020.

Thực hiện việc hợp nhất 2 Xí nghiệp theo quy định. (Bao gồm các nội dung: *Chấm dứt hoạt động hai Xí nghiệp (Thông báo, quyết định chấm dứt; khóa mã số thuế, trả dấu, v.v...); Thông báo với Khách hàng, Chủ nợ, Người lao động; Thành lập Xí nghiệp hợp nhất; Bàn giao tài sản, quyền và nghĩa vụ, nhân lực, v.v.. của các Xí nghiệp cho Xí nghiệp hợp nhất; Công bố thông tin*). Hoàn thành trong năm 2020.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác tái cơ cấu mô hình tổ chức Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin giai đoạn 2017 - 2020, kính trình Hội đồng quản trị Công ty!

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- HĐQT Công ty;
- Lưu VT, HCNS.



**GIÁM ĐỐC**

**Lê Văn Duẩn**

1167

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5467** /TKV-TCNS

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2019

V/v thông qua quy hoạch các  
chức danh cán bộ lãnh đạo

Kính gửi: Người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Công ty cổ  
phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp- Vinacomin

Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam nhận được Báo  
cáo của Người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Công ty cổ phần Tư vấn  
đầu tư mỏ và công nghiệp- Vinacomin về quy hoạch các chức danh cán bộ  
lãnh đạo Công ty;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2019/NQ-HĐTV ngày 19/8/2019 của Hội  
đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam, Tập  
đoàn có ý kiến như sau:

- Thông qua danh sách quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo tại  
Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp- Vinacomin giai đoạn  
2016-2020 và giai đoạn 2020-2025 (sau rà soát, bổ sung): Có danh sách kèm  
theo;

- Người đại diện quản lý phần vốn của Tập đoàn tại Công ty cổ phần  
Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp- Vinacomin có trách nhiệm chỉ đạo thực  
hiện thủ tục phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo Công ty.  
Đồng thời chỉ đạo triển khai việc đào tạo, sử dụng cán bộ trong quy hoạch  
theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như đề gửi;
- Đảng ủy, HĐTV TKV (E-copy);
- Lưu VT, TCNS (N).



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Đặng Thanh Hải**



**DANH SÁCH QUY HOẠCH CÁC CHỨC DANH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO CÔNG TY CỔ PHẦN  
TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ VÀ CÔNG NGHIỆP- VINACOMIN GIAI ĐOẠN 2016-2020 (sau rà soát, bổ sung)**  
(Ban hành kèm theo Công văn số **5467**/TKV-TCNS, ngày 01 tháng 11 năm 2019)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nữ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ/ đơn vị công tác hiện nay	Chú thích
<b>I Quy hoạch Giám đốc Công ty</b>						
1	Nguyễn Việt Cường	1975		Kỹ sư khai thác mỏ; Thạc sỹ khai thác mỏ	Phó giám đốc	
2	Lê Việt Phương	1975		Kỹ sư khai thác mỏ; Thạc sỹ khai thác mỏ	Phó giám đốc	
<b>II Quy hoạch Phó giám đốc Công ty</b>						
1	Nguyễn Việt Hùng	1981		Kỹ sư khai thác mỏ; Thạc sỹ khai thác mỏ;	Trưởng phòng Kế hoạch	
	Trần Duy Học	1980		Kỹ sư Xây dựng công trình ngầm và mỏ; Thạc sỹ Xây dựng công trình ngầm và mỏ	Trưởng phòng Kỹ thuật	
3	Phạm Tuấn Anh	1979		Kỹ sư Xây dựng công trình ngầm và mỏ; Thạc sỹ xây dựng công trình ngầm và mỏ	Trưởng phòng Xây dựng công trình ngầm và mỏ	
4	Nguyễn Phú Trung	1979		Kỹ sư khai thác mỏ; Thạc sỹ khai thác mỏ	Giám đốc Xí nghiệp Thương mại và Chuyển giao công nghệ	
5	Trần Văn Hùng	1977		Kỹ sư khai thác mỏ; Thạc sỹ khai thác mỏ	Trưởng phòng Lộ thiên	
6	Lê Thị Thanh Bình	1975	x	Cử nhân kế toán; Thạc sỹ quản lý kinh tế	Phó Giám đốc Xí nghiệp Thương mại và chuyển giao công nghệ	
7	Nguyễn Xuân Bình	1980		Thạc sỹ Khai thác mỏ, Kỹ sư khai thác mỏ	Phó trưởng phòng Lộ thiên	
8	Đào Huy Quân	1982		Kỹ sư Xây dựng công trình ngầm và mỏ	Trưởng ban Giám sát tác giả	Bổ sung quy hoạch
9	Đình Nguyên Phú	1976		Kỹ sư đầu máy toa xe; Thạc sỹ Kỹ thuật cơ khí động lực	Trưởng phòng Cơ tuyến	
<b>III Quy hoạch Kế toán trưởng Công ty</b>						
1	Vũ Thị Thanh Hải	1974	x	Cử nhân kinh tế; Thạc sỹ quản lý kinh tế	Kế toán trưởng Xí nghiệp Thiết kế Than Hòn Gai	
2	Phạm Thu Hằng	1982	x	Kỹ sư Kinh tế mỏ	Phó trưởng phòng Tài chính kế toán	Bổ sung quy hoạch

DOAN  
NGHIỆP  
CÔNG NGHIỆP  
MỎ VÀ  
CÔNG NGHIỆP  
ĐÀ LẠT

*Handwritten signature*

**DANH SÁCH QUY HOẠCH CÁC CHỨC DANH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ VÀ CÔNG NGHIỆP- VINACOMIN GIAI ĐOẠN 2020-2025 (sau rà soát, bổ sung)**  
(Ban hành kèm theo Công văn số **5467** /TKV- TCNS, ngày 01 tháng 11 năm 2019)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nữ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ/ đơn vị công tác hiện nay	Chú thích
<b>I Quy hoạch Giám đốc Công ty</b>						
1	Nguyễn Việt Cường	1975		Kỹ sư khai thác mỏ; Thạc sỹ khai thác mỏ	Phó giám đốc	
2	Lê Việt Phương	1975		Kỹ sư khai thác mỏ; Thạc sỹ khai thác mỏ	Phó giám đốc	
3	Nguyễn Việt Hùng	1981		Kỹ sư khai thác mỏ; Thạc sỹ khai thác mỏ	Trưởng phòng Kế hoạch	Bổ sung quy hoạch
<b>II Quy hoạch Phó giám đốc Công ty</b>						
1	Nguyễn Việt Hùng	1981		Kỹ sư khai thác mỏ; Thạc sỹ khai thác mỏ;	Trưởng phòng Hầm lò	
2	Trần Duy Học	1980		Kỹ sư Xây dựng công trình ngầm và mỏ; Thạc sỹ Xây dựng công trình ngầm và mỏ	Trưởng phòng Kỹ thuật	
3	Phạm Tuấn Anh	1979		Kỹ sư Xây dựng công trình ngầm và mỏ; Thạc sỹ xây dựng công trình ngầm và mỏ	Trưởng phòng Xây dựng công trình ngầm và mỏ	
4	Nguyễn Phú Trung	1979		Kỹ sư khai thác mỏ; Thạc sỹ khai thác mỏ	Giám đốc Xí nghiệp Thương mại và chuyên giao công nghệ	
5	Trần Văn Hùng	1977		Kỹ sư khai thác mỏ; Thạc sỹ khai thác mỏ	Trưởng phòng Lộ thiên	
6	Lê Thị Thanh Bình	1975	x	Cử nhân kế toán; Thạc sỹ Quản lý kinh tế	Phó Giám đốc Xí nghiệp Thương mại và Chuyên giao công nghệ	
7	Nguyễn Xuân Bình	1980		Thạc sỹ Khai thác mỏ; Kỹ sư khai thác mỏ	Phó trưởng phòng Lộ thiên	
8	Đào Huy Quân	1982		Kỹ sư Xây dựng công trình ngầm và mỏ	Trưởng ban Giám sát tác giả	Bổ sung quy hoạch
9	Đình Nguyên Phú	1976		Kỹ sư đầu máy toa xe; Thạc sỹ Kỹ thuật cơ khí động lực	Trưởng phòng Cơ tuyến	
<b>III Quy hoạch Kế toán trưởng Công ty</b>						
1	Vũ Thị Thanh Hải	1974	x	Cử nhân Kinh tế; Thạc sỹ Quản lý kinh tế	Kế toán trưởng Xí nghiệp Thiết kế Than Hòn Gai	
2	Phạm Thu Hằng	1982	x	Kỹ sư kinh tế mỏ	Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán	

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### Về việc ủy quyền ký hợp đồng hạn mức tín dụng năm 2020

Kính gửi: Hội đồng quản trị

Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin;

Căn cứ Quy chế tài chính của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;

Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin kính trình Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt ủy quyền cho Giám đốc được vay vốn lưu động, mở L/C, mở bảo lãnh phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể như sau:

1. Ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký kết các hợp đồng hạn mức vay vốn lưu động, giấy tờ liên quan đến vay vốn ngân hàng, cá nhân, mở L/C, bảo lãnh tại các Ngân hàng Công ty mở tài khoản.

2. Ủy quyền cho Giám đốc Công ty dùng tài sản (quyền đòi nợ và các tài sản) của Công ty và các chi nhánh thế chấp ngân hàng để đảm bảo nghĩa vụ vay vốn, mở L/C và bảo lãnh tại Ngân hàng.

3. Hạn mức tín dụng:

- Hạn mức vay vốn lưu động tối đa tại mọi thời điểm ở các Ngân hàng không vượt quá 28.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi tám tỷ đồng).

- Hạn mức mở L/C tại mọi thời điểm ở các Ngân hàng không vượt quá 50.000.000.000 (Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng).

- Hạn mức bảo lãnh tối đa tại mọi thời điểm ở các ngân hàng không vượt quá 50.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng).

Trong đó Ủy quyền lại cho Giám đốc các Chi nhánh trực thuộc ký hợp đồng hạn mức vay vốn lưu động tại các ngân hàng, cá nhân, mở L/C và bảo lãnh như sau:

+ Hạn mức tín dụng của Chi nhánh công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin - Xí nghiệp thương mại và chuyên giao công nghệ tối đa là:

(1) Hạn mức vay vốn lưu động: 5.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ đồng);

(2) Hạn mức mở L/C: 10.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười tỷ đồng);

(3) Hạn mức mở bảo lãnh: 10.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười tỷ đồng).



+ Hạn mức tín dụng của Chi nhánh Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin - Xí nghiệp Dịch vụ tổng hợp và Xây dựng tối đa là:

(1) Hạn mức vay vốn lưu động: 3.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ đồng);

(2) Hạn mức mở bảo lãnh: 6.000.000.000 (Bằng chữ: Sáu tỷ đồng).

+ Hạn mức tín dụng của Chi nhánh Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin - Xí nghiệp Thiết kế than Hòn Gai tối đa là:

(1) Hạn mức vay vốn lưu động: 5.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ đồng);

(2) Hạn mức mở bảo lãnh: 6.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ đồng).

4. Thời gian huy động: Kể từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2020.

5. Các hợp đồng tín dụng đã ký đang còn hiệu lực, Hội đồng quản trị tiếp tục ủy quyền cho Giám đốc thực hiện.

Kính trình Hội đồng quản trị xem xét quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VP, TCKT.



**Lê Văn Duẩn**

